

**QUY TRÌNH 16****Thông báo về việc góp vốn, mua cổ phần, thành lập  
doanh nghiệp của liên hiệp hợp tác xã***(Ban hành kèm theo Quyết định số 2570/QĐ-UBND**ngày 19 tháng 7 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố)***I. THÀNH PHẦN HỒ SƠ**

<b>TT</b>	<b>Tên hồ sơ</b>	<b>Số lượng</b>	<b>Ghi chú</b>
1	Thông báo về việc góp vốn, mua cổ phần, thành lập doanh nghiệp của liên hiệp hợp tác xã (theo mẫu)	01	Bản chính
2	Trường hợp người có thẩm quyền đăng ký hợp tác xã ủy quyền cho tổ chức, cá nhân khác khi thực hiện thủ tục đăng ký hợp tác xã, người được ủy quyền phải nộp Thẻ căn cước công dân hoặc Chứng minh nhân dân hoặc Hộ chiếu Việt Nam còn hiệu lực, kèm theo: 1. Hợp đồng cung cấp dịch vụ với tổ chức làm dịch vụ nộp hồ sơ, nhận kết quả và giấy giới thiệu của tổ chức đó cho cá nhân thực hiện nộp hồ sơ, nhận kết quả; hoặc 2. Văn bản ủy quyền cho cá nhân thực hiện nộp hồ sơ, nhận kết quả theo quy định của pháp luật. Văn bản này không bắt buộc phải công chứng, chứng thực.	01	Bản sao hợp lệ
3	Nghị quyết của đại hội thành viên về việc góp vốn, mua cổ phần, thành lập doanh nghiệp của liên hiệp hợp tác xã	01	Bản chính

**II. NƠI TIẾP NHẬN, TRẢ KẾT QUẢ, THỜI GIAN VÀ LỆ PHÍ**

<b>Nơi tiếp nhận và trả kết quả</b>	<b>Thời gian xử lý</b>	<b>Lệ phí</b>
Bộ phận Một cửa - Sở Kế hoạch và Đầu tư (địa chỉ: 32 Lê Thánh Tôn, Phường Bến Nghé, Quận 1) hoặc qua Công thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp tại địa chỉ: <a href="http://www.dangkykinhdoanh.gov.vn">www.dangkykinhdoanh.gov.vn</a>	Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	* Lệ phí: không thu lệ phí.

### III. TRÌNH TỰ XỬ LÝ CÔNG VIỆC

Bước công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả	Diễn giải
B1	Nộp hồ sơ	Tổ chức, cá nhân	Giờ hành chính	Theo mục I	Thành phần hồ sơ theo mục I
B2	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận một cửa		<ul style="list-style-type: none"> <li>- BM 01</li> <li>- BM 02</li> <li>- BM 03</li> <li>- Biên lai thu tiền phí, lệ phí in sẵn.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, chuyên viên tiếp nhận lập Giấy biên nhận và hẹn trả kết quả trao cho người nộp hồ sơ theo BM 01, chuyển chuyên viên xử lý thực hiện tiếp B3.</li> <li>- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ, chuyên viên hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo BM 02.</li> <li>- Trường hợp từ chối tiếp nhận hồ sơ: Lập Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ theo BM 03.</li> </ul>
B3	Xem xét, xử lý hồ sơ	Chuyên viên Phòng Đăng ký kinh doanh	1 ngày làm việc	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Theo mục I</li> <li>- BM 01</li> <li>- Biên lai thu tiền phí, lệ phí in sẵn</li> <li>- Phiếu đề xuất.</li> <li>- Dự thảo kết quả.</li> </ul>	Chuyên viên xem xét, xử lý hồ sơ, đề xuất kết quả giải quyết hồ sơ, trình lãnh đạo xem xét
B4	Xem xét, ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Phòng Đăng ký	1 ngày làm việc	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Theo mục I</li> <li>- BM 01</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xem xét đề xuất xử lý hồ sơ và duyệt hồ sơ</li> <li>- Duyệt thực hiện bổ sung vào hồ sơ đăng ký</li> </ul>

Bước công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả	Diễn giải
		kinh doanh		- Biên lai thu tiền phí, lệ phí in sẵn - Phiếu đề xuất. - BM 05	của liên hiệp hợp tác xã hoặc Thông báo về việc sửa đổi, bổ sung hồ sơ đăng ký liên hiệp hợp tác xã.
<b>B5</b>	<b>Phát hành kết quả giải quyết TTHC</b>	Văn thư	1 ngày làm việc	BM 05	- Photo, đóng dấu, phát hành Thông báo về việc sửa đổi, bổ sung hồ sơ đăng ký liên hiệp hợp tác xã. - Chuyển kết quả giải quyết TTHC đến Bộ phận Một cửa để trả cho Tổ chức/Cá nhân và đến Phòng Đăng ký kinh doanh để lưu hồ sơ, thống kê và theo dõi.
<b>B6</b>	<b>Trả kết quả giải quyết TTHC</b>	Bộ phận Một cửa	Theo giấy hẹn	Kết quả	Trả kết quả cho Tổ chức/cá nhân.
<b>B7</b>	<b>Lưu hồ sơ, thống kê và theo dõi</b>	Phòng Đăng ký kinh doanh	Thường xuyên	Hồ sơ lưu theo mục V	Nhập hộp, lưu kho

#### IV. BIỂU MẪU

TT	Mã hiệu	Tên Biểu mẫu
1	BM 01	Giấy biên nhận hồ sơ đăng ký liên hiệp hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh - Phụ lục II-1 ban hành kèm Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT
2	BM 02	Mẫu Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ
3	BM 03	Mẫu Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ
4	BM 04	Thông báo về việc góp vốn, mua cổ phần, thành lập doanh

		nghiệp của liên hiệp hợp tác xã – Phụ lục I-6 ban hành kèm theo Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT
5	BM 05	Thông báo sửa đổi, bổ sung hồ sơ đăng ký liên hiệp hợp tác xã - Phụ lục II-3 ban hành kèm Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT

### V. HỒ SƠ CẦN LƯU

TT	Mã hiệu	Tên Biểu mẫu
1	BM 01	Giấy biên nhận hồ sơ đăng ký liên hiệp hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh - Phụ lục II-1 ban hành kèm Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT
2	BM 02	Mẫu Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ
3	BM 03	Mẫu Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ
4	BM 04	Thông báo về việc góp vốn, mua cổ phần, thành lập doanh nghiệp của liên hiệp hợp tác xã – Phụ lục I-6 ban hành kèm theo Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT
5	BM 05	Thông báo sửa đổi, bổ sung hồ sơ đăng ký liên hiệp hợp tác xã - Phụ lục II-3 ban hành kèm Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT
6	//	Các hồ sơ khác nếu có theo văn bản pháp quy hiện hành

### VI. CƠ SỞ PHÁP LÝ

- Luật Hợp tác xã năm 2012;
- Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã;
- Thông tư 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;
- Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26 tháng 5 năm 2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã;
- Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT ngày 08 tháng 4 năm 2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26 tháng 5 năm 2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã;

- Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

- Quyết định số 52/2016/QĐ-UBND ngày 10 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành mức thu 10 loại phí và 07 loại lệ phí trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

- Quyết định số 17/2018/QĐ-UBND ngày 16 tháng 5 năm 2018 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh sửa đổi, bãi bỏ các phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 52/2016/QĐ-UBND ngày 10 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành mức thu 10 loại phí và 07 loại lệ phí trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

- Nghị quyết số 28/2018/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về giảm lệ phí thực hiện các thủ tục hành chính áp dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và mức độ 4 thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân Thành phố;

- Quyết định số 654/QĐ-BKHĐT ngày 08 tháng 05 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư công bố danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ trong lĩnh vực thành lập và hoạt động của liên hiệp hợp tác xã và hợp tác xã thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

**Phụ lục II-1**

**TÊN CƠ QUAN ĐĂNG KÝ HỢP TÁC XÃ**      **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**HỢP TÁC XÃ**      **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: .....

... ngày ... tháng ... năm ... ..

Mã hồ sơ:.....

**GIẤY BIÊN NHẬN****Hồ sơ đăng ký hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh**

Cơ quan đăng ký hợp tác xã: .....

Địa chỉ trụ sở: .....

Điện thoại:..... Fax: .....

Email: ..... Website: .....

Ngày .../.../... đã nhận của Ông/Bà.....

Căn cước công dân/chứng minh nhân dân (hoặc tên loại giấy tờ chứng thực cá nhân khác)  
số:.....

Địa chỉ:.....

Điện thoại: ..... Fax: .....

Email: ..... Website: .....

01 bộ hồ sơ số..... về việc .....

Hồ sơ bao gồm:

STT	Tên tài liệu
1	.....
2	.....

*Trường hợp hợp tác xã nộp hồ sơ đăng ký thành lập mới hoặc đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã thì ghi:*

..... (tên cơ quan đăng ký hợp tác xã) hện Ông/Bà ngày  
 .../.../..... liên hệ với ..... (tên cơ quan đăng ký hợp tác  
 xã) để được giải quyết theo quy định của pháp luật.

*Trường hợp hợp tác xã nộp hồ sơ thông báo thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã thì ghi:*

Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ của hợp tác xã, thông tin thay  
 đổi nội dung đăng ký hợp tác xã của hợp tác xã sẽ được cập nhật trong Cơ sở dữ liệu quốc  
 gia về đăng ký hợp tác xã.

**NGƯỜI NỘP**  
 (Ký và ghi họ tên)

**NGƯỜI NHẬN**  
 (Ký, ghi họ tên)

## Phụ lục I-6

TÊN HỢP TÁC XÃ

-----

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----

Số: .....

....., ngày ..... tháng ..... năm .....

## THÔNG BÁO

## Về việc góp vốn, mua cổ phần, thành lập doanh nghiệp của hợp tác xã

Kính gửi: Tên cơ quan đăng ký hợp tác xã

Tên hợp tác xã (ghi bằng chữ in hoa): .....

Mã số hợp tác xã/Mã số thuế: .....

Số, ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã<sup>1</sup>  
(chỉ kê khai nếu không có mã số hợp tác xã/mã số thuế):..... Ngày cấp: ...../...../.....

Nơi cấp: .....

**Hợp tác xã thông báo về việc góp vốn/mua cổ phần/thành lập doanh nghiệp của hợp tác xã như sau:** (Hợp tác xã chọn và kê khai vào trang tương ứng với nội dung thông báo và gửi kèm)

## THÔNG BÁO VỀ VIỆC GÓP VỐN

## 1. Doanh nghiệp hợp tác xã góp vốn

Tên doanh nghiệp: .....

Mã số doanh nghiệp/Mã số thuế: .....

Số Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (chỉ kê khai nếu không có mã số doanh nghiệp/mã số thuế): ..... Ngày cấp: ...../...../..... Nơi cấp: .....

2. Số vốn góp: .....

## THÔNG BÁO VỀ VIỆC MUA CỔ PHẦN

## 1. Doanh nghiệp hợp tác xã mua cổ phần

Tên doanh nghiệp: .....

Mã số doanh nghiệp/Mã số thuế: .....

Số Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (chỉ kê khai nếu không có mã số doanh nghiệp/mã số thuế): ..... Ngày cấp: ...../...../..... Nơi cấp: .....

2. Số cổ phần: .....

3. Mệnh giá cổ phần: .....

4. Giá trị số cổ phần đã mua: .....

## THÔNG BÁO VỀ VIỆC THÀNH LẬP DOANH NGHIỆP

<sup>1</sup> Ghi theo số Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã được cấp trước ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành.

**1. Doanh nghiệp hợp tác xã thành lập**

Tên doanh nghiệp: .....

Mã số doanh nghiệp:.....

**2. Vốn điều lệ:**.....

Hợp tác xã cam kết:

- Việc góp vốn, mua cổ phần, thành lập doanh nghiệp hoàn toàn đúng theo quy định của pháp luật.

- Hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực của nội dung Thông báo này.

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP  
LUẬT CỦA HỢP TÁC XÃ**  
*(Ký, ghi họ tên và đóng dấu)<sup>2</sup>*

---

<sup>2</sup> Người đại diện theo pháp luật của hợp tác xã ký trực tiếp vào phần này.



**Phụ lục II-3****TÊN CƠ QUAN ĐĂNG KÝ  
HỢP TÁC XÃ****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: .....

....., ngày ... tháng ... năm .....

**THÔNG BÁO****Về việc sửa đổi, bổ sung hồ sơ đăng ký hợp tác xã**Kính gửi: *(Tên hợp tác xã)*Địa chỉ: *(Địa chỉ trụ sở chính)*Mã số: *(Mã số hợp tác xã/số Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã/số Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh)*

Cơ quan đăng ký hợp tác xã .....

Địa chỉ trụ sở: .....

Điện thoại: ..... Fax: .....

Email: ..... Website: .....

Sau khi xem xét hồ sơ số..... đã nhận ngày ..... tháng ..... năm .....

của Ông/Bà: .....

về việc: .....

..... *(tên cơ quan đăng ký hợp tác xã)* đề nghị những nội dung cần sửa đổi, bổ sung trong hồ sơ và lý do sửa đổi, bổ sung như sau: .....

.....

.....

*Đối với hồ sơ đăng ký hợp tác xã qua mạng điện tử thì ghi:*

Thời hạn để hợp tác xã sửa đổi, bổ sung hồ sơ đăng ký hợp tác xã qua mạng điện tử là 60 ngày kể từ ngày .....

..... *(tên cơ quan đăng ký hợp tác xã)* ra Thông báo yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ. Sau thời hạn nêu trên, nếu không nhận được hồ sơ sửa đổi, bổ sung của hợp tác xã, ..... *(tên cơ quan đăng ký*

*hợp tác xã*) sẽ hủy hồ sơ đăng ký hợp tác xã theo quy trình trên Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký hợp tác xã.

Ngày ..... (*tên cơ quan đăng ký hợp tác xã*) nhận được tài liệu sửa đổi, bổ sung theo yêu cầu nói trên được tính là ngày nhận hồ sơ đăng ký hợp tác xã.

Xin thông báo để Ông/Bà được biết./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu:.....

**TRƯỞNG PHÒNG**

(*Ký, ghi họ tên và đóng dấu*)

**QUY TRÌNH 17****Tạm ngừng hoạt động của liên hiệp hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện,  
địa điểm kinh doanh của liên hiệp hợp tác xã***(Ban hành kèm theo Quyết định số 2570/QĐ-UBND**ngày 19 tháng 7 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố)***I. THÀNH PHẦN HỒ SƠ**

<b>TT</b>	<b>Tên hồ sơ</b>	<b>Số lượng</b>	<b>Ghi chú</b>
1	Thông báo về việc tạm ngừng kinh doanh của liên hiệp hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của của liên hiệp hợp tác xã (theo mẫu)	01	Bản chính
2	Trường hợp người có thẩm quyền đăng ký hợp tác xã ủy quyền cho tổ chức, cá nhân khác khi thực hiện thủ tục đăng ký hợp tác xã, người được ủy quyền phải nộp Thẻ căn cước công dân hoặc Chứng minh nhân dân hoặc Hộ chiếu Việt Nam còn hiệu lực, kèm theo: 1. Hợp đồng cung cấp dịch vụ với tổ chức làm dịch vụ nộp hồ sơ, nhận kết quả và giấy giới thiệu của tổ chức đó cho cá nhân thực hiện nộp hồ sơ, nhận kết quả; hoặc 2. Văn bản ủy quyền cho cá nhân thực hiện nộp hồ sơ, nhận kết quả theo quy định của pháp luật. Văn bản này không bắt buộc phải công chứng, chứng thực.	01	Bản sao hợp lệ
3	Nghị quyết của đại hội thành viên hoặc quyết định bằng văn bản của Hội đồng quản trị về việc tạm ngừng hoạt động của liên hiệp hợp tác xã, tạm ngừng hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của liên hiệp hợp tác xã	01	Bản chính

**II. NƠI TIẾP NHẬN, TRẢ KẾT QUẢ, THỜI GIAN VÀ LỆ PHÍ**

<b>Nơi tiếp nhận và trả kết quả</b>	<b>Thời gian xử lý</b>	<b>Lệ phí</b>
Bộ phận Một cửa - Sở Kế hoạch và Đầu tư (địa chỉ: 32 Lê Thánh Tôn, Phường Bến	Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	* Lệ phí: không thu lệ phí.

<b>Nơi tiếp nhận và trả kết quả</b>	<b>Thời gian xử lý</b>	<b>Lệ phí</b>
Nghé, Quận 1) hoặc qua Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp tại địa chỉ: <a href="http://www.dangkykinhdoanh.gov.vn">www.dangkykinhdoanh.gov.vn</a>		

### III. TRÌNH TỰ XỬ LÝ CÔNG VIỆC

<b>Bước công việc</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Trách nhiệm</b>	<b>Thời gian</b>	<b>Biểu mẫu/ Kết quả</b>	<b>Diễn giải</b>
<b>B1</b>	<b>Nộp hồ sơ</b>	Tổ chức, cá nhân	Giờ hành chính	Theo mục I	Thành phần hồ sơ theo mục I
<b>B2</b>	<b>Tiếp nhận hồ sơ</b>	Bộ phận một cửa		<ul style="list-style-type: none"> <li>- BM 01</li> <li>- BM 02</li> <li>- BM 03</li> <li>- Biên lai thu tiền phí, lệ phí in sẵn.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, chuyên viên tiếp nhận lập Giấy biên nhận và hẹn trả kết quả trao cho người nộp hồ sơ theo BM 01, chuyên viên xử lý thực hiện tiếp B3.</li> <li>- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ, chuyên viên hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo BM 02.</li> <li>- Trường hợp từ chối tiếp nhận hồ sơ: Lập Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ theo BM 03.</li> </ul>
<b>B3</b>	<b>Xem xét, xử lý hồ sơ</b>	Chuyên viên Phòng Đăng ký kinh doanh	1 ngày làm việc	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Theo mục I</li> <li>- BM 01</li> <li>- Biên lai thu tiền phí, lệ phí in sẵn</li> <li>- Phiếu đề xuất.</li> </ul>	Chuyên viên xem xét, xử lý hồ sơ, đề xuất kết quả giải quyết hồ sơ, trình lãnh đạo xem xét

Bước công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả	Diễn giải
				- Dự thảo kết quả.	
<b>B4</b>	<b>Xem xét, ký duyệt hồ sơ</b>	Lãnh đạo Phòng Đăng ký kinh doanh	1 ngày làm việc	- Theo mục I - BM 01 - Biên lai thu tiền phí, lệ phí in sẵn - Phiếu đề xuất. - BM 05	- Xem xét đề xuất xử lý hồ sơ và duyệt hồ sơ - Duyệt thực hiện bổ sung vào hồ sơ đăng ký của liên hiệp hợp tác xã hoặc Thông báo về việc sửa đổi, bổ sung hồ sơ đăng ký liên hiệp hợp tác xã.
<b>B5</b>	<b>Phát hành kết quả giải quyết TTHC</b>	Văn thư	1 ngày làm việc	BM 05	- Photo, đóng dấu, phát hành Thông báo về việc sửa đổi, bổ sung hồ sơ đăng ký liên hiệp hợp tác xã. - Chuyển kết quả giải quyết TTHC đến Bộ phận Một cửa để trả cho Tổ chức/Cá nhân và đến Phòng Đăng ký kinh doanh để lưu hồ sơ, thống kê và theo dõi.
<b>B6</b>	<b>Trả kết quả giải quyết TTHC</b>	Bộ phận Một cửa	Theo giấy hẹn	Kết quả	Trả kết quả cho Tổ chức/cá nhân.
<b>B7</b>	<b>Lưu hồ sơ, thống kê và theo dõi</b>	Phòng Đăng ký kinh doanh	Thường xuyên	Hồ sơ lưu theo mục V	Nhập hộp, lưu kho

**IV. BIỂU MẪU**

<b>TT</b>	<b>Mã hiệu</b>	<b>Tên Biểu mẫu</b>
1	BM 01	Giấy biên nhận hồ sơ đăng ký liên hiệp hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh - Phụ lục II-1 ban hành kèm Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT
2	BM 02	Mẫu Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ
3	BM 03	Mẫu Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ
4	BM 04	Thông báo về việc tạm ngừng kinh doanh của liên hiệp hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của của liên hiệp hợp tác xã – Phụ lục I-10 ban hành kèm theo Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT
5	BM 05	Thông báo sửa đổi, bổ sung hồ sơ đăng ký liên hiệp hợp tác xã - Phụ lục II-3 ban hành kèm Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT

#### V. HỒ SƠ CẦN LƯU

<b>TT</b>	<b>Mã hiệu</b>	<b>Tên Biểu mẫu</b>
1	BM 01	Giấy biên nhận hồ sơ đăng ký liên hiệp hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh - Phụ lục II-1 ban hành kèm Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT
2	BM 02	Mẫu Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ
3	BM 03	Mẫu Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ
4	BM 04	Thông báo về việc tạm ngừng kinh doanh của liên hiệp hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của của liên hiệp hợp tác xã – Phụ lục I-10 ban hành kèm theo Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT
5	BM 05	Thông báo sửa đổi, bổ sung hồ sơ đăng ký liên hiệp hợp tác xã - Phụ lục II-3 ban hành kèm Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT
6	//	Các hồ sơ khác nếu có theo văn bản pháp quy hiện hành

## VI. CƠ SỞ PHÁP LÝ

- Luật Hợp tác xã năm 2012;

- Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã;

- Thông tư 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

- Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26 tháng 5 năm 2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã;

- Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT ngày 08 tháng 4 năm 2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26 tháng 5 năm 2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã;

- Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

- Quyết định số 52/2016/QĐ-UBND ngày 10 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành mức thu 10 loại phí và 07 loại lệ phí trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

- Quyết định số 17/2018/QĐ-UBND ngày 16 tháng 5 năm 2018 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh sửa đổi, bãi bỏ các phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 52/2016/QĐ-UBND ngày 10 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành mức thu 10 loại phí và 07 loại lệ phí trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

- Nghị quyết số 28/2018/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về giảm lệ phí thực hiện các thủ tục hành chính áp dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và mức độ 4 thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân Thành phố;

- Quyết định số 654/QĐ-BKHĐT ngày 08 tháng 05 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư công bố danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ trong lĩnh vực thành lập và hoạt động của liên hiệp hợp tác xã và hợp tác xã thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.



**Phụ lục II-1**

**TÊN CƠ QUAN ĐĂNG KÝ HỢP TÁC XÃ**      **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: .....

... ngày ... tháng ... năm ... ..

Mã hồ sơ:.....

**GIẤY BIÊN NHẬN****Hồ sơ đăng ký hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh**

Cơ quan đăng ký hợp tác xã: .....

Địa chỉ trụ sở: .....

Điện thoại:..... Fax: .....

Email: ..... Website: .....

Ngày .../.../... đã nhận của Ông/Bà.....

Căn cước công dân/chứng minh nhân dân (hoặc tên loại giấy tờ chứng thực cá nhân khác)  
số:.....

Địa chỉ:.....

Điện thoại: ..... Fax: .....

Email: ..... Website: .....

01 bộ hồ sơ số..... về việc .....

Hồ sơ bao gồm:

STT	Tên tài liệu
1	.....
2	.....

*Trường hợp hợp tác xã nộp hồ sơ đăng ký thành lập mới hoặc đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã thì ghi:*

..... (tên cơ quan đăng ký hợp tác xã) hẹn Ông/Bà ngày  
 .../.../..... liên hệ với ..... (tên cơ quan đăng ký hợp tác  
 xã) để được giải quyết theo quy định của pháp luật.

*Trường hợp hợp tác xã nộp hồ sơ thông báo thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã thì ghi:*

Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ của hợp tác xã, thông tin thay  
 đổi nội dung đăng ký hợp tác xã của hợp tác xã sẽ được cập nhật trong Cơ sở dữ liệu quốc  
 gia về đăng ký hợp tác xã.

**NGƯỜI NỘP**  
 (Ký và ghi họ tên)

**NGƯỜI NHẬN**  
 (Ký, ghi họ tên)

**Phụ lục I-10****TÊN HỢP TÁC XÃ**

-----

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

-----

Số: .....

... .. ngày ... .. tháng ... .. năm ... ..

**THÔNG BÁO**

**Về việc tạm ngừng kinh doanh của hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã**

Kính gửi: Tên cơ quan đăng ký hợp tác xã

Tên hợp tác xã (*ghi bằng chữ in hoa*): .....

Mã số hợp tác xã/Mã số thuế: .....

Số Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã<sup>1</sup> (*chỉ kê khai nếu không có mã số hợp tác xã/mã số thuế*): ..... Ngày cấp: ...../...../..... Nơi cấp:*1. Đối với hợp tác xã:*

Thông báo tạm ngừng kinh doanh từ ngày.... tháng.... năm.... cho đến ngày.... tháng.... năm....

Lý do tạm ngừng: .....

Sau khi hợp tác xã tạm ngừng kinh doanh, đề nghị ..... (*tên cơ quan đăng ký hợp tác xã*) chuyển tình trạng hoạt động của tất cả các chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký hợp tác xã sang tình trạng tạm ngừng hoạt động.

*2. Đối với chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh tạm ngừng hoạt động:*

Thông báo tạm ngừng hoạt động từ ngày.... tháng.... năm.... cho đến ngày.... tháng.... năm.... đối với chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh sau:

Tên chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh (*ghi bằng chữ in hoa*) ...

.....

Mã số chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh hoặc mã số thuế của chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh: .....

---

<sup>1</sup> Ghi theo số Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã được cấp trước ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành.

Số Giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh (*trường hợp không có mã số chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh hoặc mã số thuế của chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh*):..... Ngày cấp:

...../...../..... Nơi cấp: .....

Chi nhánh chủ quản (*chỉ kê khai đối với trường hợp đăng ký tạm ngừng hoạt động địa điểm kinh doanh trực thuộc chi nhánh*):

Tên chi nhánh: .....

Mã số chi nhánh/Mã số thuế của chi nhánh: .....

Số Giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh (*trường hợp không có mã số chi nhánh/mã số thuế của chi nhánh*): ..... Ngày cấp: ...../...../..... Nơi cấp:

Lý do tạm ngừng:.....

Hợp tác xã cam kết về tính chính xác, trung thực và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung của Thông báo này.

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT  
CỦA HỢP TÁC XÃ/ NGƯỜI ĐẠI DIỆN  
CHI NHÁNH**

(Ký, ghi họ tên và đóng dấu)<sup>2</sup>

---

<sup>2</sup> - Trường hợp tạm ngừng kinh doanh đối với hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh trực thuộc hợp tác xã, người đại diện theo pháp luật của hợp tác xã ký trực tiếp vào phần này,  
- Trường hợp tạm ngừng kinh doanh đối với địa điểm kinh doanh trực thuộc chi nhánh, người đại diện theo pháp luật của hợp tác xã hoặc người đại diện chi nhánh ký trực tiếp vào phần này.

**Phụ lục II-3****TÊN CƠ QUAN ĐĂNG KÝ  
HỢP TÁC XÃ****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: .....

....., ngày ... tháng ... năm ....

**THÔNG BÁO****Về việc sửa đổi, bổ sung hồ sơ đăng ký hợp tác xã**Kính gửi: *(Tên hợp tác xã)*Địa chỉ: *(Địa chỉ trụ sở chính)*Mã số: *(Mã số hợp tác xã/số Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã/số Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh)*

Cơ quan đăng ký hợp tác xã .....

Địa chỉ trụ sở: .....

Điện thoại: ..... Fax: .....

Email: ..... Website: .....

Sau khi xem xét hồ sơ số..... đã nhận ngày ..... tháng ..... năm .....

của Ông/Bà: .....

về việc: .....

..... *(tên cơ quan đăng ký hợp tác xã)* đề nghị những nội dung cần sửa đổi, bổ sung trong hồ sơ và lý do sửa đổi, bổ sung như sau: .....*Đối với hồ sơ đăng ký hợp tác xã qua mạng điện tử thì ghi:*

Thời hạn để hợp tác xã sửa đổi, bổ sung hồ sơ đăng ký hợp tác xã qua mạng điện tử là 60 ngày kể từ ngày .....

..... *(tên cơ quan đăng ký hợp tác xã)* ra Thông báo yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ. Sau thời hạn nêu trên, nếu không nhận được hồ sơ sửa đổi, bổ sung của hợp tác xã, ..... *(tên cơ quan đăng ký hợp tác xã)* sẽ hủy hồ sơ đăng ký hợp tác xã theo quy trình trên Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký hợp tác xã.Ngày ..... *(tên cơ quan đăng ký hợp tác xã)* nhận được tài liệu sửa đổi, bổ sung theo yêu cầu nói trên được tính là ngày nhận hồ sơ đăng ký hợp tác xã.

Xin thông báo để Ông/Bà được biết./.

**TRƯỞNG PHÒNG***(Ký, ghi họ tên và đóng dấu)***Nơi nhận:**

- Như trên;

- Lưu:.....

**QUY TRÌNH 18****Chấm dứt hoạt động của chi nhánh, văn phòng  
đại diện, địa điểm kinh doanh của liên hiệp hợp tác xã***(Ban hành kèm theo Quyết định số 2570/QĐ-UBND**ngày 19 tháng 7 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố)***I. THÀNH PHẦN HỒ SƠ**

<b>TT</b>	<b>Tên hồ sơ</b>	<b>Số lượng</b>	<b>Ghi chú</b>
1	Thông báo về việc chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của liên hiệp hợp tác xã (theo mẫu)	01	Bản chính
2	Trường hợp người có thẩm quyền đăng ký hợp tác xã ủy quyền cho tổ chức, cá nhân khác khi thực hiện thủ tục đăng ký hợp tác xã, người được ủy quyền phải nộp Thẻ căn cước công dân hoặc Chứng minh nhân dân hoặc Hộ chiếu Việt Nam còn hiệu lực, kèm theo: 1. Hợp đồng cung cấp dịch vụ với tổ chức làm dịch vụ nộp hồ sơ, nhận kết quả và giấy giới thiệu của tổ chức đó cho cá nhân thực hiện nộp hồ sơ, nhận kết quả; hoặc 2. Văn bản ủy quyền cho cá nhân thực hiện nộp hồ sơ, nhận kết quả theo quy định của pháp luật. Văn bản này không bắt buộc phải công chứng, chứng thực.	01	Bản sao hợp lệ
3	Nghị quyết của đại hội thành viên về việc chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của liên hiệp hợp tác xã	01	Bản chính
4	Giấy xác nhận của cơ quan công an về việc hủy con dấu của chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh.	01	Bản chính

**II. NƠI TIẾP NHẬN, TRẢ KẾT QUẢ, THỜI GIAN VÀ LỆ PHÍ**

<b>Nơi tiếp nhận và trả kết quả</b>	<b>Thời gian xử lý</b>	<b>Lệ phí</b>
Bộ phận Một cửa - Sở Kế hoạch và Đầu tư (địa chỉ: 32 Lê Thánh Tôn, Phường Bến Nghé,	Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm	* Lệ phí: không thu lệ phí.

Nơi tiếp nhận và trả kết quả	Thời gian xử lý	Lệ phí
Quận 1) hoặc qua Công thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp tại địa chỉ: <a href="http://www.dangkykinhdoanh.gov.vn">www.dangkykinhdoanh.gov.vn</a>	việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	

### III. TRÌNH TỰ XỬ LÝ CÔNG VIỆC

Bước công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả	Diễn giải
B1	Nộp hồ sơ	Tổ chức, cá nhân	Giờ hành chính	Theo mục I	Thành phần hồ sơ theo mục I
B2	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận một cửa		<ul style="list-style-type: none"> <li>- BM 01</li> <li>- BM 02</li> <li>- BM 03</li> <li>- Biên lai thu tiền phí, lệ phí in sẵn.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, chuyên viên tiếp nhận lập Giấy biên nhận và hẹn trả kết quả trao cho người nộp hồ sơ theo BM 01, chuyển chuyên viên xử lý thực hiện tiếp B3.</li> <li>- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ, chuyên viên hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo BM 02.</li> <li>- Trường hợp từ chối tiếp nhận hồ sơ: Lập Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ theo BM 03.</li> </ul>
B3	Xem xét, xử lý hồ sơ	Chuyên viên Phòng Đăng ký kinh doanh	1 ngày làm việc	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Theo mục I</li> <li>- BM 01</li> <li>- Biên lai thu tiền phí, lệ phí in sẵn</li> <li>- Phiếu đề</li> </ul>	Chuyên viên xem xét, xử lý hồ sơ, đề xuất kết quả giải quyết hồ sơ và nhập dữ liệu vào Hệ thống, trình lãnh đạo xem xét

Bước công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả	Diễn giải
				xuất. - Dự thảo kết quả.	
B4	Xem xét, ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Phòng Đăng ký kinh doanh	1 ngày làm việc	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Theo mục I</li> <li>- BM 01</li> <li>- Biên lai thu tiền phí, lệ phí in sẵn</li> <li>- Phiếu đề xuất.</li> <li>- BM 05 hoặc BM 06</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xem xét đề xuất xử lý hồ sơ và duyệt hồ sơ, chuyển bộ phận in kết quả giải quyết hồ sơ</li> <li>- Ký Giấy xác nhận về việc chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của liên hiệp hợp tác xã hoặc Thông báo về việc sửa đổi, bổ sung hồ sơ đăng ký đăng ký liên hiệp hợp tác xã.</li> </ul>
B5	Phát hành kết quả giải quyết TTHC	Văn thư	1 ngày làm việc	BM 05 hoặc BM 06	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Photo, đóng dấu, phát hành Giấy xác nhận về việc chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của liên hiệp hợp tác xã hoặc Thông báo về việc sửa đổi, bổ sung hồ sơ đăng ký đăng ký liên hiệp hợp tác xã.</li> <li>- Chuyển kết quả giải quyết TTHC đến Bộ phận Một cửa để trả cho Tổ chức/Cá nhân và đến Phòng Đăng ký kinh doanh để lưu hồ sơ, thống kê và theo</li> </ul>

Bước công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả	Diễn giải
					đổi.
B6	Trả kết quả giải quyết TTHC	Bộ phận Một cửa	Theo giấy hẹn	Kết quả	Trả kết quả cho Tổ chức/cá nhân.
B7	Lưu hồ sơ, thống kê và theo dõi	Phòng Đăng ký kinh doanh	Thường xuyên	Hồ sơ lưu theo mục V	Nhập hộp, lưu kho

#### IV. BIỂU MẪU

TT	Mã hiệu	Tên Biểu mẫu
1	BM 01	Giấy biên nhận hồ sơ đăng ký liên hiệp hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh - Phụ lục II-1 ban hành kèm Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT
2	BM 02	Mẫu Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ
3	BM 03	Mẫu Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ
4	BM 04	Thông báo về việc chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của liên hiệp hợp tác xã – Phụ lục I-11 ban hành kèm theo Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT
5	BM 05	Giấy xác nhận về việc chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của liên hiệp hợp tác xã – Phụ lục II-15 ban hành kèm theo Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT
6	BM 06	Thông báo sửa đổi, bổ sung hồ sơ đăng ký liên hiệp hợp tác xã - Phụ lục II-3 ban hành kèm Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT

#### V. HỒ SƠ CẦN LƯU

TT	Mã hiệu	Tên Biểu mẫu
1	BM 01	Giấy biên nhận hồ sơ đăng ký liên hiệp hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh - Phụ lục II-1 ban hành kèm Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT
2	BM 02	Mẫu Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ
3	BM 03	Mẫu Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ



4	BM 04	Thông báo về việc chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của liên hiệp hợp tác xã – Phụ lục I-11 ban hành kèm theo Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT
5	BM 05	Giấy xác nhận về việc chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của liên hiệp hợp tác xã – Phụ lục II-15 ban hành kèm theo Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT
6	BM 06	Thông báo sửa đổi, bổ sung hồ sơ đăng ký liên hiệp hợp tác xã - Phụ lục II-3 ban hành kèm Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT
7	//	Các hồ sơ khác nếu có theo văn bản pháp quy hiện hành

## VI. CƠ SỞ PHÁP LÝ

- Luật Hợp tác xã năm 2012;

- Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã;

- Thông tư 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

- Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26 tháng 5 năm 2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã;

- Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT ngày 08 tháng 4 năm 2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26 tháng 5 năm 2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã;

- Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

- Quyết định số 52/2016/QĐ-UBND ngày 10 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành mức thu 10 loại phí và 07 loại lệ phí trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

- Quyết định số 17/2018/QĐ-UBND ngày 16 tháng 5 năm 2018 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh sửa đổi, bãi bỏ các phụ lục ban hành kèm theo

Quyết định số 52/2016/QĐ-UBND ngày 10 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành mức thu 10 loại phí và 07 loại lệ phí trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

- Nghị quyết số 28/2018/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về giảm lệ phí thực hiện các thủ tục hành chính áp dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và mức độ 4 thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân Thành phố;

- Quyết định số 654/QĐ-BKHĐT ngày 08 tháng 05 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư công bố danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ trong lĩnh vực thành lập và hoạt động của liên hiệp hợp tác xã và hợp tác xã thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

**Phụ lục II-1**

**TÊN CƠ QUAN ĐĂNG KÝ HỢP TÁC XÃ**      **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**HỢP TÁC XÃ**      **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: .....

... ngày ... tháng ... năm ... ..

Mã hồ sơ:.....

**GIẤY BIÊN NHẬN****Hồ sơ đăng ký hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh**

Cơ quan đăng ký hợp tác xã: .....

Địa chỉ trụ sở: .....

Điện thoại:..... Fax: .....

Email: ..... Website: .....

Ngày .../.../... đã nhận của Ông/Bà.....

Căn cước công dân/chứng minh nhân dân (hoặc tên loại giấy tờ chứng thực cá nhân khác)  
số:.....

Địa chỉ:.....

Điện thoại: ..... Fax: .....

Email: ..... Website: .....

01 bộ hồ sơ số..... về việc .....

Hồ sơ bao gồm:

STT	Tên tài liệu
1	.....
2	.....

*Trường hợp hợp tác xã nộp hồ sơ đăng ký thành lập mới hoặc đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã thì ghi:*..... (tên cơ quan đăng ký hợp tác xã) hẹn Ông/Bà ngày  
.../.../..... liên hệ với ..... (tên cơ quan đăng ký hợp tác xã) để được giải quyết theo quy định của pháp luật.*Trường hợp hợp tác xã nộp hồ sơ thông báo thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã thì ghi:*

Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ của hợp tác xã, thông tin thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã của hợp tác xã sẽ được cập nhật trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký hợp tác xã.

**NGƯỜI NỘP**  
(Ký và ghi họ tên)**NGƯỜI NHẬN**  
(Ký, ghi họ tên)

**Phụ lục I-11****TÊN HỢP TÁC XÃ**

-----

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

-----

Số: .....

... .. ngày ... .. tháng ... .. năm ... ..

**THÔNG BÁO****Về việc chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã**

Kính gửi: Tên cơ quan đăng ký hợp tác xã

Tên hợp tác xã (*ghi bằng chữ in hoa*): .....

Mã số hợp tác xã/Mã số thuế: .....

Số Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã<sup>1</sup> (*chỉ kê khai nếu không có mã số hợp tác xã/mã số thuế*): ..... Ngày cấp: ...../...../..... Nơi cấp: .....**Thông báo chấm dứt hoạt động chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh của hợp tác xã sau:****1. Tên chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh (*ghi bằng chữ in hoa*):**

Mã số chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh hoặc mã số thuế của chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh:

Số Giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh (*trường hợp không có mã số chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh hoặc mã số thuế của chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh*):  
.....**2. Địa chỉ chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh:**

Số nhà, đường phố/xóm/ấp/thôn: .....

Xã/Phường/Thị trấn: .....

Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh: .....

Tỉnh/Thành phố: .....

Điện thoại (*nếu có*): ..... Fax (*nếu có*): .....Email (*nếu có*): ..... Website (*nếu có*): .....**3. Chi nhánh chủ quản (*chỉ kê khai đối với trường hợp chấm dứt hoạt động của địa điểm kinh doanh trực thuộc chi nhánh*):**

Tên chi nhánh: .....

Địa chỉ chi nhánh: .....

<sup>1</sup> Ghi theo số Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã được cấp trước ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành.

Mã số chi nhánh/Mã số thuế của chi nhánh: .....

Số Giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh (*trường hợp không có mã số chi nhánh/mã số thuế của chi nhánh*): .....

Ngày cấp: ...../...../..... Nơi cấp:.....

**4. Lý do chấm dứt hoạt động:** .....

.....

Hợp tác xã cam kết sẽ chịu trách nhiệm thanh toán hết các khoản nợ, nghĩa vụ tài sản khác của chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực của nội dung Thông báo này.

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT  
CỦA HỢP TÁC XÃ/ NGƯỜI ĐẠI DIỆN  
CHI NHÁNH**

*(Ký, ghi họ tên và đóng dấu)<sup>2</sup>*

---

<sup>2</sup> - Trường hợp chấm dứt hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh trực thuộc hợp tác xã, người đại diện theo pháp luật của hợp tác xã ký trực tiếp vào phần này.

- Trường hợp chấm dứt hoạt động đối với địa điểm kinh doanh trực thuộc chi nhánh, người đại diện theo pháp luật của hợp tác xã hoặc người đại diện chi nhánh ký trực tiếp vào phần này.



3. Chi nhánh chủ quản (trường hợp chấm dứt hoạt động của địa điểm kinh doanh trực thuộc chi nhánh):

Tên chi nhánh: .....

Địa chỉ chi nhánh: .....

Mã số chi nhánh/Mã số thuế của chi nhánh: .....

Số Giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh (trường hợp không có mã số chi nhánh/mã số thuế của chi nhánh): .....

Ngày cấp: ...../...../..... Nơi cấp: .....

**Nơi nhận:**

- Tên, địa chỉ hợp tác xã;
- Chi cục hải quan/Cục hải quan nơi hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã đặt trụ sở chính;
- Cục quản lý thị trường nơi hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã đặt trụ sở chính;
- .....
- Lưu:.....

**TRƯỞNG PHÒNG**  
(Ký, ghi họ tên và đóng dấu)

**Phụ lục II-3****TÊN CƠ QUAN ĐĂNG KÝ  
HỢP TÁC XÃ****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: .....

....., ngày ... tháng ... năm .....

**THÔNG BÁO****Về việc sửa đổi, bổ sung hồ sơ đăng ký hợp tác xã**Kính gửi: *(Tên hợp tác xã)*Địa chỉ: *(Địa chỉ trụ sở chính)*Mã số: *(Mã số hợp tác xã/số Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã/số Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh)*

Cơ quan đăng ký hợp tác xã .....

Địa chỉ trụ sở: .....

Điện thoại: ..... Fax: .....

Email: ..... Website: .....

Sau khi xem xét hồ sơ số..... đã nhận ngày ..... tháng ..... năm .....

của Ông/Bà: .....

về việc: .....

..... *(tên cơ quan đăng ký hợp tác xã)* đề nghị những nội dung cần sửa đổi, bổ sung trong hồ sơ và lý do sửa đổi, bổ sung như sau: .....

.....

.....

*Đối với hồ sơ đăng ký hợp tác xã qua mạng điện tử thì ghi:*

Thời hạn để hợp tác xã sửa đổi, bổ sung hồ sơ đăng ký hợp tác xã qua mạng điện tử là 60 ngày kể từ ngày .....

..... *(tên cơ quan đăng ký hợp tác xã)* ra Thông báo yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ. Sau thời hạn nêu trên, nếu không nhận được hồ sơ sửa đổi, bổ sung của hợp tác xã, ..... *(tên cơ quan đăng ký*



*hợp tác xã*) sẽ hủy hồ sơ đăng ký hợp tác xã theo quy trình trên Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký hợp tác xã.

Ngày ..... (*tên cơ quan đăng ký hợp tác xã*) nhận được tài liệu sửa đổi, bổ sung theo yêu cầu nói trên được tính là ngày nhận hồ sơ đăng ký hợp tác xã.

Xin thông báo để Ông/Bà được biết./.

***Nơi nhận:***

- Như trên;
- Lưu:.....

**TRƯỞNG PHÒNG**

(*Ký, ghi họ tên và đóng dấu*)

**QUY TRÌNH 19****Cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký liên hiệp hợp tác xã***(Ban hành kèm theo Quyết định số 2570/QĐ-UBND**ngày 19 tháng 7 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố)***I. THÀNH PHẦN HỒ SƠ**

<b>TT</b>	<b>Tên hồ sơ</b>	<b>Số lượng</b>	<b>Ghi chú</b>
1	Giấy đề nghị cấp đổi sang Giấy chứng nhận đăng ký liên hiệp hợp tác xã (theo mẫu)	01	Bản chính
2	Trường hợp người có thẩm quyền đăng ký hợp tác xã ủy quyền cho tổ chức, cá nhân khác khi thực hiện thủ tục đăng ký hợp tác xã, người được ủy quyền phải nộp Thẻ căn cước công dân hoặc Chứng minh nhân dân hoặc Hộ chiếu Việt Nam còn hiệu lực, kèm theo: 1. Hợp đồng cung cấp dịch vụ với tổ chức làm dịch vụ nộp hồ sơ, nhận kết quả và giấy giới thiệu của tổ chức đó cho cá nhân thực hiện nộp hồ sơ, nhận kết quả; hoặc 2. Văn bản ủy quyền cho cá nhân thực hiện nộp hồ sơ, nhận kết quả theo quy định của pháp luật. Văn bản này không bắt buộc phải công chứng, chứng thực.	01	Bản sao hợp lệ
3	Giấy chứng nhận đăng ký liên hiệp hợp tác xã hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh được cấp trước đây và Giấy chứng nhận đăng ký thuế	01	Bản chính

**II. NƠI TIẾP NHẬN, TRẢ KẾT QUẢ, THỜI GIAN VÀ LỆ PHÍ**

<b>Nơi tiếp nhận và trả kết quả</b>	<b>Thời gian xử lý</b>	<b>Lệ phí</b>
Bộ phận Một cửa - Sở Kế hoạch và Đầu tư (địa chỉ: 32 Lê Thánh Tôn, Phường Bến Nghé, Quận 1) hoặc qua Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp tại địa chỉ: <a href="http://www.dangkykinhdoanh.gov.vn">www.dangkykinhdoanh.gov.vn</a>	Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	* Phí, lệ phí: 100.000 đồng/lần * Các trường hợp được miễn phí, lệ phí: Hộ nghèo, người cao tuổi, người khuyết tật, người có công với cách mạng. * Giảm 50% lệ phí đối với các đối tượng yêu cầu giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và

Nơi tiếp nhận và trả kết quả	Thời gian xử lý	Lệ phí
		mức độ 4 thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân thành phố

### III. TRÌNH TỰ XỬ LÝ CÔNG VIỆC

Bước công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả	Diễn giải
<b>B1</b>	<b>Nộp hồ sơ</b>	Tổ chức, cá nhân		Theo mục I	Thành phần hồ sơ theo mục I
<b>B2</b>	<b>Tiếp nhận hồ sơ</b>	Bộ phận một cửa	Giờ hành chính	<ul style="list-style-type: none"> <li>- BM 01</li> <li>- BM 02</li> <li>- BM 03</li> <li>- Biên lai thu tiền phí, lệ phí in sẵn.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, chuyên viên tiếp nhận lập Giấy biên nhận và hẹn trả kết quả trao cho người nộp hồ sơ theo BM 01, chuyên viên xử lý thực hiện tiếp B3.</li> <li>- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ, chuyên viên hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo BM 02.</li> <li>- Trường hợp từ chối tiếp nhận hồ sơ: Lập Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ theo BM 03.</li> </ul>
<b>B3</b>	<b>Xem xét, xử lý hồ sơ</b>	Chuyên viên Phòng Đăng ký kinh doanh	1 ngày làm việc	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Theo mục I</li> <li>- BM 01</li> <li>- Biên lai thu tiền phí, lệ phí in sẵn</li> <li>- Phiếu đề xuất.</li> </ul>	Chuyên viên xem xét, xử lý hồ sơ, đề xuất kết quả giải quyết hồ sơ và nhập dữ liệu vào Hệ thống, trình lãnh đạo xem xét

Bước công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả	Diễn giải
				- Dự thảo kết quả.	
<b>B4</b>	<b>Xem xét, ký duyệt hồ sơ</b>	Lãnh đạo Phòng Đăng ký kinh doanh	1 ngày làm việc	- Theo mục I - BM 01 - Biên lai thu tiền phí, lệ phí in sẵn - Phiếu đề xuất. - BM 05 hoặc BM 06	- Xem xét đề xuất xử lý hồ sơ và duyệt hồ sơ, chuyển bộ phận in kết quả giải quyết hồ sơ - Ký Giấy chứng nhận đăng ký liên hiệp hợp tác xã hoặc Thông báo về việc sửa đổi, bổ sung hồ sơ đăng ký liên hiệp hợp tác xã.
<b>B5</b>	<b>Phát hành kết quả giải quyết TTHC</b>	Văn thư	1 ngày làm việc	BM 05 hoặc BM 06	- Photo, đóng dấu, phát hành Giấy chứng nhận đăng ký liên hiệp hợp tác xã hoặc Thông báo về việc sửa đổi, bổ sung hồ sơ đăng ký liên hiệp hợp tác xã. - Chuyển kết quả giải quyết TTHC đến Bộ phận Một cửa để trả cho Tổ chức/Cá nhân và đến Phòng Đăng ký kinh doanh để lưu hồ sơ, thống kê và theo dõi.
<b>B6</b>	<b>Trả kết quả giải quyết TTHC</b>	Bộ phận Một cửa	Theo giấy hẹn	Kết quả	Trả kết quả cho Tổ chức/cá nhân.
<b>B7</b>	<b>Lưu hồ sơ, thống kê và</b>	Phòng Đăng ký	Thường xuyên	Hồ sơ lưu theo mục V	Nhập hộp, lưu kho

<b>Bước công việc</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Trách nhiệm</b>	<b>Thời gian</b>	<b>Biểu mẫu/ Kết quả</b>	<b>Diễn giải</b>
	<b>theo dõi</b>	kinh doanh			

**IV. BIỂU MẪU**

<b>TT</b>	<b>Mã hiệu</b>	<b>Tên Biểu mẫu</b>
1	BM 01	Giấy biên nhận hồ sơ đăng ký liên hiệp hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh - Phụ lục II-1 ban hành kèm Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT
2	BM 02	Mẫu Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ
3	BM 03	Mẫu Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ
4	BM 04	Giấy đề nghị cấp đổi sang Giấy chứng nhận đăng ký liên hiệp hợp tác xã – Phụ lục I-17 ban hành kèm theo Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT
5	BM 05	Giấy chứng nhận đăng ký liên hiệp hợp tác xã – Phụ lục II-4 ban hành kèm theo Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT
6	BM 06	Thông báo sửa đổi, bổ sung hồ sơ đăng ký liên hiệp hợp tác xã - Phụ lục II-3 ban hành kèm Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT

**V. HỒ SƠ CẦN LƯU**

<b>TT</b>	<b>Mã hiệu</b>	<b>Tên Biểu mẫu</b>
1	BM 01	Giấy biên nhận hồ sơ đăng ký liên hiệp hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh - Phụ lục II-1 ban hành kèm Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT
2	BM 02	Mẫu Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ
3	BM 03	Mẫu Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ
4	BM 04	Giấy đề nghị cấp đổi sang Giấy chứng nhận đăng ký liên hiệp hợp tác xã – Phụ lục I-17 ban hành kèm theo Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT
5	BM 05	Giấy chứng nhận đăng ký liên hiệp hợp tác xã – Phụ lục II-4 ban hành kèm theo Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT

6	BM 06	Thông báo sửa đổi, bổ sung hồ sơ đăng ký liên hiệp hợp tác xã - Phụ lục II-3 ban hành kèm Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT
7	//	Các hồ sơ khác nếu có theo văn bản pháp quy hiện hành

## VI. CƠ SỞ PHÁP LÝ

- Luật Hợp tác xã năm 2012;
- Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã;
- Thông tư 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;
- Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26 tháng 5 năm 2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã;
- Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT ngày 08 tháng 4 năm 2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26 tháng 5 năm 2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã;
- Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Quyết định số 52/2016/QĐ-UBND ngày 10 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành mức thu 10 loại phí và 07 loại lệ phí trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;
- Quyết định số 17/2018/QĐ-UBND ngày 16 tháng 5 năm 2018 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh sửa đổi, bãi bỏ các phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 52/2016/QĐ-UBND ngày 10 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành mức thu 10 loại phí và 07 loại lệ phí trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;
- Nghị quyết số 28/2018/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về giảm lệ phí thực hiện các thủ tục hành chính áp

---

dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và mức độ 4 thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân Thành phố;

- Quyết định số 654/QĐ-BKHĐT ngày 08 tháng 05 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư công bố danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ trong lĩnh vực thành lập và hoạt động của liên hiệp hợp tác xã và hợp tác xã thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

**Phụ lục II-1****TÊN CƠ QUAN ĐĂNG KÝ  
HỢP TÁC XÃ****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**Số: .....  
Mã hồ sơ:.....

... ngày ... tháng ... năm ... ..

**GIẤY BIÊN NHẬN****Hồ sơ đăng ký hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh**

Cơ quan đăng ký hợp tác xã: .....

Địa chỉ trụ sở: .....

Điện thoại:..... Fax: .....

Email: ..... Website: .....

Ngày .../.../... đã nhận của Ông/Bà.....

Căn cước công dân/chứng minh nhân dân (hoặc tên loại giấy tờ chứng thực cá nhân khác)  
số:.....

Địa chỉ:.....

Điện thoại: ..... Fax: .....

Email: ..... Website: .....

01 bộ hồ sơ số..... về việc .....

Hồ sơ bao gồm:

STT	Tên tài liệu
1	.....
2	.....

*Trường hợp hợp tác xã nộp hồ sơ đăng ký thành lập mới hoặc đăng ký thay đổi nội dung  
đăng ký hợp tác xã thì ghi:*..... (tên cơ quan đăng ký hợp tác xã) hẹn Ông/Bà ngày  
.../.../..... liên hệ với ..... (tên cơ quan đăng ký hợp tác  
xã) để được giải quyết theo quy định của pháp luật.



---

*Trường hợp hợp tác xã nộp hồ sơ thông báo thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã thì ghi:*

Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ của hợp tác xã, thông tin thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã của hợp tác xã sẽ được cập nhật trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký hợp tác xã.

**NGƯỜI NỘP**  
(Ký và ghi họ tên)

**NGƯỜI NHẬN**  
(Ký, ghi họ tên)

**Phụ lục I-17****TÊN HỢP TÁC XÃ**

-----

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

-----

Số: .....

... .. ngày ... .. tháng ... .. năm ... ..

**GIẤY ĐỀ NGHỊ****Cấp đổi sang Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã**

Kính gửi: Tên cơ quan đăng ký hợp tác xã

Tên hợp tác xã (*ghi bằng chữ in hoa*): .....

Mã số hợp tác xã/mã số thuế: .....

Số Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã<sup>1</sup> (*chỉ kê khai nếu không có mã số hợp tác xã/mã số thuế*): ..... Ngày cấp: ...../...../..... Nơi cấp:

Đề nghị được cấp đổi sang Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã theo quy định tại Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT ngày 08/4/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26/5/2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã.

Trong Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã mới, đề nghị cập nhật, bổ sung mã ngành kinh tế cấp bốn trong Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam đối với những ngành, nghề kinh doanh mà hợp tác xã đã đăng ký kinh doanh như sau<sup>2</sup>:

<sup>1</sup> Ghi theo số Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã được cấp trước ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành.

<sup>2</sup> Hợp tác xã có quyền tự do kinh doanh trong những ngành, nghề mà luật không cấm;

- Các ngành, nghề cấm đầu tư kinh doanh quy định tại Điều 6 Luật Đầu tư, Luật sửa đổi, bổ sung Điều 6 và Phụ lục 4 về danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện của Luật Đầu tư;

- Đối với ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện, hợp tác xã chỉ được kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định. Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện quy định tại Phụ lục 4 ban hành kèm theo Luật Đầu tư, Luật sửa đổi, bổ sung Điều 6 và Phụ lục 4 về danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện của Luật Đầu tư;

- Hợp tác xã chọn một trong các ngành, nghề kinh doanh làm ngành, nghề kinh doanh chính. Cách ghi ngành, nghề kinh doanh thực hiện theo Khoản 5 Điều 1 Thông tư này.

- Hợp tác xã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT không cần ghi lại ngành, nghề kinh doanh tại mục này.

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh	Mã ngành	Ngành, nghề kinh doanh chính <i>(đánh dấu X để chọn một trong các ngành, nghề đã kê khai)</i>

Hợp tác xã cam kết hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực của nội dung Giấy đề nghị này.

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP  
LUẬT CỦA HỢP TÁC XÃ**  
*(Ký, ghi họ tên và đóng dấu)<sup>3</sup>*

---

<sup>3</sup> Người đại diện theo pháp luật của hợp tác xã ký trực tiếp vào phần này.

## Phụ lục II-4

**TÊN CƠ QUAN ĐĂNG KÝ  
HỢP TÁC XÃ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ HỢP TÁC XÃ**

**Số: .....**

*Đăng ký lần đầu, ngày ... .. tháng ... .. năm ... ..*

*Đăng ký thay đổi lần thứ: ... .., ngày... .. tháng... .. năm... ..*

**1. Tên hợp tác xã**

Tên hợp tác xã viết bằng tiếng Việt (*ghi bằng chữ in hoa*):.....

Tên hợp tác xã viết bằng tiếng nước ngoài (*nếu có*): .....

Tên hợp tác xã viết tắt (*nếu có*): .....

**2. Địa chỉ trụ sở chính:**

Điện thoại: ..... Fax: .....

Email: ..... Website: .....

**3. Ngành, nghề kinh doanh**

STT	Tên ngành	Mã ngành

**4. Vốn điều lệ (*bằng số; bằng chữ; VNĐ và giá trị tương đương tiền nước ngoài, nếu có*):**

.....

**5. Người đại diện theo pháp luật của hợp tác xã**

Họ và tên (*ghi bằng chữ in hoa*): ..... Giới tính: ..

Chức danh: .....

Sinh ngày: ...../...../..... Dân tộc: ..... Quốc tịch: .....

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: .....

Số giấy chứng thực cá nhân:.....

Ngày cấp: ...../...../..... Nơi cấp:.....

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:.....

Chỗ ở hiện tại: .....

**TRƯỞNG PHÒNG**  
(Ký, ghi họ tên và đóng dấu)

**Phụ lục II-3****TÊN CƠ QUAN ĐĂNG KÝ  
HỢP TÁC XÃ****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: .....

....., ngày ... tháng ... năm .....

**THÔNG BÁO****Về việc sửa đổi, bổ sung hồ sơ đăng ký hợp tác xã**Kính gửi: *(Tên hợp tác xã)*Địa chỉ: *(Địa chỉ trụ sở chính)*Mã số: *(Mã số hợp tác xã/số Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã/số Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh)*

Cơ quan đăng ký hợp tác xã .....

Địa chỉ trụ sở: .....

Điện thoại: ..... Fax: .....

Email: ..... Website: .....

Sau khi xem xét hồ sơ số..... đã nhận ngày ..... tháng ..... năm .....

của Ông/Bà: .....

về việc: .....

..... *(tên cơ quan đăng ký hợp tác xã)* đề nghị những nội dung cần sửa đổi, bổ sung trong hồ sơ và lý do sửa đổi, bổ sung như sau: .....

.....

.....

*Đối với hồ sơ đăng ký hợp tác xã qua mạng điện tử thì ghi:*

Thời hạn để hợp tác xã sửa đổi, bổ sung hồ sơ đăng ký hợp tác xã qua mạng điện tử là 60 ngày kể từ ngày .....

..... *(tên cơ quan đăng ký hợp tác xã)* ra Thông báo yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ. Sau thời hạn nêu trên, nếu không nhận được hồ sơ sửa đổi, bổ sung của hợp tác xã, ..... *(tên cơ quan đăng ký*

*hợp tác xã*) sẽ hủy hồ sơ đăng ký hợp tác xã theo quy trình trên Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký hợp tác xã.

Ngày ..... (*tên cơ quan đăng ký hợp tác xã*) nhận được tài liệu sửa đổi, bổ sung theo yêu cầu nói trên được tính là ngày nhận hồ sơ đăng ký hợp tác xã.

Xin thông báo để Ông/Bà được biết./.

***Nơi nhận:***

- Như trên;
- Lưu:.....

**TRƯỞNG PHÒNG**

*(Ký, ghi họ tên và đóng dấu)*